TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: **76**/2019/HSST Ngày: 19/11/2019	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phan Văn Khanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Nguyệt,

Bà Phạm Thị Thanh Hương

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Bùi Minh Thắng; Thư ký Toà án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên tham gia phiên toà***: Bà Trịnh Thị Duyên - Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 79/2019/TLST-HS ngày 22 tháng 10 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 82/2019/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2019, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Tòng Việt D**; giới tính: Nam; tên gọi khác: Không; sinh ngày 13 tháng 10 năm 1991; tại tỉnh Điện Biên; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 03, phường N, thành phố Điện Biên Phủ; nơi tạm trú: Tổ 05, phường M, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Tòng Văn M, con bà Nguyễn Thị Thu H; vợ Vũ Thị Hải Anh (đã ly hôn), có 01 con sinh năm 2012.

Tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị kết án; chưa bị xử lý vi phạm hành chính.

Bị cáo bị bắt tạm giữ tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên từ ngày 08/7/2019 cho đến nay; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Đoàn Hồng Thái; sinh năm: 1985; nơi cư trú: Số nhà 85, tổ 02, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên (có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ 10 phút, ngày 08/7/2019 Tòng Việt D một mình điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 27A-027.95 đi đến khu vực tổ 15, phường Mường Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên, nhằm mục đích đi bán ma túy để lấy lãi thì bị Công an thành phố Điện Biên Phủ phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng cùng phương tiện. Trong quá trình điều tra D đã khai toàn bộ số ma túy ma túy của D mà bị thu giữ là do D mua của một người đàn ông tên Phương, D không biết địa chỉ vào khoảng 16 giờ ngày 07/7/2019 ở ven đường đi thuộc xã Noong Hẹt, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên với số tiền 500.000đ tiền VNĐ được 10 viên hồng phiến. Mục đích D mua số ma túy trên là để sử dụng và bán lại lấy lãi.

Ngày 09/7/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên, đã gửi toàn bộ vật chứng thu giữ của bị cáo đến phòng PC09 Công an tỉnh Điện Biên để giám định.

Tại Bản kết luận giám định số: 770/GĐ-PC09 ngày 16/7/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận:

"Mẫu ký hiệu M gửi giám định là ma túy: Loại Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy, STT: 323, Mục IIC, Danh mục II, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018".

- Khối lượng vật chứng thu giữ của Tòng Việt D là 1,09 gam.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định trên của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên.

Bản cáo trạng số: 76/CT-VKSTPĐBP ngày 21/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Tòng Việt D về tội mua bán phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Tòng Việt D với mức hình phạt từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về vật chứng của vụ án: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 1,06 gam Methamphetamine.

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong quá điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

- Lời nói sau cùng của bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo ăn năn hối lỗi về việc làm của mình và đề nghị Hội đồng

xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai của bị cáo Tòng Việt D trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong vật chứng; biên bản mở niêm phong và giao, nhận đối tượng giám định; Kết luận giám định; các biên bản ghi lời khai, bản tự khai của bị cáo và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, có đủ căn cứ để xác định vào khoảng 01 giờ 10 phút, ngày 08/7/2019 bị cáo Tòng Việt D đã có hành vi mang ma túy đi bán kiếm lãi và sử dụng tại khu vực tổ 15, phường Mường Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên. Hành vi của bị cáo đã đủ các yếu tố cấu thành tội mua bán trái phép chất ma túy được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 251 quy định: Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo thực hiện hành vi do lỗi cố ý trực tiếp. Vì vậy, khẳng định Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo Điều luật đã viện dẫn ở trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật, bị cáo không bị oan sai.

[2] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo là nghiêm trọng. Mặc dù biết việc mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng do thiếu ý thức chấp hành pháp luật; vì ham chơi, không làm chủ được bản thân nên đã mắc vào tệ nạn xã hội, để thỏa mãn nhu cầu của bản thân bị cáo cố ý mua ma túy để sử dụng và bán lấy lãi. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây hậu quả xấu cho chính bản thân và gia đình bị cáo, làm ảnh hưởng đến an ninh trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, hành vi vi phạm pháp luật của bị cáo cần phải xử lý nghiêm. Đồng thời để làm bài học răn đe, giáo dục, ngăn ngừa tội phạm chung.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn để cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo có ý thức chấp hành pháp luật, đồng thời đây cũng là điều kiện thuận lợi để bị cáo có thời gian cai nghiện được ma túy và trở về hòa nhập với gia đình và cộng đồng.

[3] Về tính hợp pháp của các hành vi, các quyết định tố tụng của các cá nhân và cơ quan điều tra, truy tố của thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên:

Trong quá trình điều tra, truy tố các cá nhân và cơ quan điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cá nhân và cơ quan điều tra, truy tố của thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên đã thực hiện đều hợp pháp.

[4] Về vật chứng vụ án: Căn cứ quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; cần tịch thu tiêu hủy 1,06 gam Methamphetamine.

- Đối với chiếc xe ô tô biển kiểm soát 27A-027.95 bị cáo dùng vào việc đi mua bán trái phép chất ma túy là tài sản của anh Đoàn Hồng Thái. Anh Thái không biết D dùng xe vào việc mua bán ma túy, cơ quan Cảnh sát Điều tra đã trả cho anh Thái chiếc xe ô tô và toàn bộ giấy tờ xe cũng như chìa khóa xe vào ngày 03/10/2019. Anh Thái đã nhận lại số tài sản trên và không có ý kiến gì. Xét thấy việc trả lại tài sản của cơ quan điều tra đúng quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử chấp nhận Quyết định xử lý vật chứng số 57/QĐXLVC ngày 03/10/2019 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Điện Biên Phủ.

- Đối với 02 chiếc điện thoại di động và số tiền 3.070.000đ tiền VNĐ *(ba triệu không trăm bảy mươi nghìn đồng)* của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội, ngày 03/10/2019 cơ quan Cảnh sát Điều tra thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên đã trả lại toàn bộ số tài sản, đồ vật trên cho bà Nguyễn Thị Thu Hoàn là mẹ đẻ và là người được bị cáo D ủy quyền. Xét thấy việc trả lại tài sản của cơ quan điều tra đúng quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử chấp nhận xử lý đồ vật, tài liệu số 60/QĐXLVC, ngày 03/10/2019 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Điện Biên Phủ.

[5] Các vấn đề khác: Bị cáo Tòng Việt D khai đã mua ma túy của một người đàn ông tên Phương không biết địa chỉ trên đường đi vào xã Noong Hẹt, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên, cơ quan điều tra không có đủ cơ sở để điều tra làm rõ. Hội đồng xét xử không đề cập việc xử lý đối với người đàn ông này.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, không có thu nhập, không có tài sản gì có giá trị tại địa phương. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về án phí: Căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm,

thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Tòng Việt D phải nộp 200.000 đồng *(hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo **Tòng Việt D** phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Tòng Việt D **02 (hai) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, ngày 08 tháng 7 năm 2019.

3. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 1,06 gam Methamphetamine, 01 túi nilon màu hồng.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Tòng Việt D phải nộp 200.000 đồng *(hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự bị cáo có quyền kháng cáo toàn bộ bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 19 tháng 11 năm 2019; anh Đoàn Hồng Thái có quyền kháng cáo phần Bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:
- Toà án ND tỉnh Điện Biên;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Điện Biên;
- Sở tư pháp tỉnh ĐB;
- Phòng HSNVCAT;
- Viện kiểm sát NDTPĐBP;
- Công an TPĐBP;
- Công an trại tạm giam;
- Chi cục Thi hành án DSTPĐBP;
- Hồ sơ THA hình sự;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, NVLQĐVA;
- Lưu VP;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Phan Văn Khanh